

Số: 77 /2017/QĐ- UBND

Ninh Thuận, ngày 21 tháng 8 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH**

**Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN**

*Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật phí và lệ phí ngày 25 tháng 11 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật phí và lệ phí;*

*Căn cứ Thông tư số 250/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;*

*Căn cứ Nghị quyết số 18/2017/NQ-HĐND ngày 17 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Thuận khóa X, kỳ họp thứ 4 Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 3283/TTr-STNMT ngày 07 tháng 8 năm 2017.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng**

**1. Phạm vi điều chỉnh:**

Quyết định này quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

**2. Đối tượng áp dụng:**

a) Tổ chức thu phí: Văn phòng Đăng ký đất đai Ninh Thuận trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường.

b) Đối tượng nộp phí: Tổ chức, cá nhân yêu cầu cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất.

c) Đối tượng miễn phí:

- Chấp hành viên yêu cầu cung cấp thông tin về tài sản kê biên.
- Điều tra viên, Kiểm sát viên và Thẩm phán yêu cầu cung cấp thông tin phục vụ cho hoạt động tố tụng.

d) Đối tượng giảm phí: Hộ nghèo, người có công cách mạng, đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã, thôn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn được giảm 50% so với mức thu phí theo quy định tại Điều 2 Quyết định này.

## **Điều 2. Mức thu phí**

Mức thu phí cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất (bao gồm cả trường hợp cung cấp văn bản chứng nhận hoặc bản sao văn bản chứng nhận về giao dịch bảo đảm, hợp đồng, thông báo việc kê biên tài sản thi hành án) là 20.000 đồng/trường hợp.

## **Điều 3. Chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí**

1. Cơ quan thu phí cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất được trích lại 50% trên số tiền phí thu được để trang trải chi phí cần thiết cho thực hiện công việc và thu phí theo chế độ quy định; 50% còn lại phải kê khai và nộp đầy đủ, kịp thời vào ngân sách nhà nước.

2. Các nội dung khác liên quan đến việc thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất không đề cập tại Quyết định này thực hiện theo quy định tại Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật phí và lệ phí; Thông tư số 250/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

## **Điều 4. Tổ chức thực hiện**

Giao Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện theo đúng quy định hiện hành.

**Điều 5.** Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 31 tháng 8 năm 2017; thay thế Quyết định số 41/2011/QĐ-UBND ngày 07/9/2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận về việc quy định mức thu, chế độ thu nộp, quản lý và sử dụng lệ phí đăng ký giao dịch bảo đảm và phí cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các ban, ngành thuộc tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:** ✓

- Như Điều 5;
- Văn phòng Chính phủ;
- Vụ pháp chế - Bộ TN&MT;
- Vụ pháp chế - Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL (Bộ Tư pháp);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Thường trực HĐND các huyện, thành phố;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Công báo tỉnh;
- VPUB: LĐ, QH XD, TH;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Phạm Văn Hậu**